

Lịch trình của những dân vào lịch chánh ngạch làng «Bếp»

Hiện nay nước Trung-hoa, mèo bắc và mèo nam bị người Nhật xâm lược cả lãnh thổ và chủ quyền, đương đầu hành đầu lèn. Trong nước thì quân Cộng và phái quân phiệt cảng họa Hán-gian, mạnh ai nấy hòn lèt. Nhưng họ Tưởng cầm chính quyền ở Nam-kinh, chẳng cần chi cái hiếu ứng, ngoại xâm nội loạn ở ngoài trấn, chỉ cần đặc chiết một việc «cầm bài à phiến», thẳng tay hành hạ dân làng «Bếp».

Trên vài năm nay, nào huân lệnh, nào nghiêm binh, nào thiết quân luật, khám xét bắt những hàng trống hàng ngàn, có nhiều người bị dân tú khinh, ông tên bẩn dè, chối đất như đất nát, mà dân làng «Bếp» vẫn cứ đông. Rõ là họ Tưởng không hiểu lịch trình của hàng dân ấy, nên công cuộc cầm yên kia không có hiệu quả.

Mỗi dây một tờ báo, Tàu có một bài kê rõ lịch trình dân làng «Bếp», lời nói có căn cứ. Bà con thử nghiệm xem:

Họ nói: Người vào chính ngạch dân làng ấy, không phải việc một mai-một chiết dân; mà từ lâu dân làng, sau cuối tháng, trôi qua trên đường có tung giải đai, mà giải đoạn ấy gồm trong 5 chiết:

1) «Đầu» (5); 2) «Ánh» (5); 3) «Lửa» (5); 4) «Tịch» (5); 5) «Doanh» (5).

Rồi họ giải nghĩa từng chữ rất rõ ràng:

Bầu tiên, chỉ anh em dân du, cùng di hàn một vài điều tiêu khiển cho vui, chẳng qua năm thứ chơi. Ấy là «đầu».

Nhân cái tiêu khiển chơi đó, không bao lâu mà có ảnh hưởng đến sinh lý, nghe như biết thêm. Ấy là «Ánh».

Khi đã thêm, thường hay lén di hàn kia, cha mẹ anh em hay bạn quen có hỏi thì mọi mực che dấu và chối. Ấy là «lửa».

Dần thi cứ dần, mà hàn vẫn cứ hàn, thành ra thiệt họ chênh e ghenh, không chịu được nữa. Ấy là «tịch».

Bà thành bệnh ghê gớm thì lay khó vào gầy, da bọc lây xương, trầm bệnh đều đùi, ngáp lèn ngáp xuống, người như thấy ma, ấy là «doanh».

Còn «doanh» là nguyên cốt (this) (5) là thấy) mà thêm một ngang vào giữa, như cái đòn gánh lấy thấy ma, nghĩa là chết vậy.

Đây, lịch trình dân làng «Bếp» là vậy, mà họ Tưởng chỉ cầm đòn ngang thi cầm thế nào được?

Lịch trình dân làng «Bếp» là thế, còn nói kết quả thi câu thi truyền tụng xưa này cũng hay: Lực trác tuy tàn Bành-bồ thô, Thành đồng tuy tàn Thạch-sùng già

絲竹吹殘影照壁
青燈燒盡石像頭
nghĩa là ống tre (thoi) béo cái đòn sống lâu của Bành-bồ, ngọn đèn đốt tan nhà Thạch-sùng.

VĂN HỌC THỰC DÂN VÀ VĂN HỌC CHIẾN TRẠM

Văn học, cái ánh hưởng thật là sâu xa to lớn. Nền tảng của một quốc gia, tinh thần của một dân tộc sống còn trên quả địa cầu đều có mối quan hệ mật thiết với nền văn học. Cao luhn một học, văn học có cái mảnh lực cải tạo một xã hội bất lương ra một xã hội tốt đẹp, đưa thế giới hòa bình vào con đường cùng bình đúc rõ, cái ánh hưởng văn học tốt hay xấu là tùy ở tư tưởng và xu hướng của nhà học giả gây ra.

Công nghiệp và ảnh hưởng của văn học trên lịch sử loài người xưa ấy không biết mấy giấy viết cho hởi được. Ngày nay trên cái nồng vi hoan cảnh, xu thuỷ bức xúc, mà trên đường tranh đấu về chính trị và kinh tế phát sinh ra nhiều chủ nghĩa xung đột nhau: tư bản, xã hội, phát xít, phái bảo bình vực chủ nghĩa phái này, văn học lại là cái lợi khai rết cho họ để truyền bá và hướng, để xây quần chúng.

Tờ phu trương Thần-Séc ở Thượng-hải có đăng một bài «Văn học thực dân và văn học chiến tranh» nói rõ triều lưu văn học của chủ nghĩa Phát-xít (fascisme) đã đưa dân tộc Ý-dại-lợi tới một cái trình độ rất cao, vào con đường cùng bình đúc rõ; dịch ra đây là độc giả thấy rõ cái mảnh lực của văn học có quan hệ cho một quốc dân là thế nào.

Quần Ý đem hết tài lực ra tung hoành, để chiếm lấy được giang sơn thô vỗ nước A. Việt

quản sự hành động của Ý không phải là chuyên ngẫu nhiên một mai một chiết, mà chính Mussolini đã sắp đặt từ trước mấy năm nay, và các mảnh ngoại giao, quân sự, nhất là về mặt văn học, tay sai, nhất là về mặt văn học tay sai, là một cái lợi khai rết mà chủ nghĩa Phát-xít đang để rêu rao có động họa thiêng liêng vào con đường mạo hiểm, để làm hậu thuẫn cho công việc thực dân. Văn học Ý, tức là thực dân văn học (littérature coloniale).

Văn học thực dân hổn súc có động quanh chúng tên trại công nghiệp thực dân, đưa người ta vào cái lục thù thảm hiểm, du lịch, lấy tinh thần mạo hiểm, chủ nghĩa cá nhân aust hùng làm trung tâm diêm, vì mục đích ấy, nên từ khi Mussolini lên làm thủ tướng, những sách, báo, tiểu thuyết, văn diễn thuyết, đều theo một lối cờ, mà có thể văn mới bắn chạy, nhà cầm

(Kem tiếp trang 4)

Nhà đại văn học Ý là ông Antonio Bruschi viết trong một tờ tạp chí Phát-xít như vầy:

Làm người thanh niên Ý phải tra sự di xa, phải có tinh thần mạo hiểm, tiếp xúc với các dân tộc khác, noj theo sự nghiệp Ông cha ngày trước... Tím được đặt thực dân là công của bọn thày thủ, bọn thám hiểm và các nhà buôn, chánh phủ làm hậu thuẫn hộ trợ cho nhân dân, cho sản vật trong nước bán ra các nước thực dân... đó là cái sứ mạng của chúng ta đối với tổ quốc.

Tinh thần văn học nước Ý cần cứ vào công việc thực dân và mạo hiểm, chưa chưa như vậy; ngoài ra lại có những thứ sách, báo, xuất bản hàng ngày, các hàng sách hàng nào cũng đầy những thứ sách ấy. Một hàng sách như Á-nhít-tu, Mă-lang, xuất bản nhiều sách nói về việc thám hiểm và phát triển của bọn thày thủ Ý, được hội Hoàng-gia văn học khen ngợi, đó thấy địa vị tác phẩm ấy quan trọng là đường nào!

Ở dưới cái triều lưu Ý, các nhà viết sách đưa nhau làm ra những sách như thế, có nhiều nhà văn như đó được thưởng được khen, lại có ông được bước vào đường quan trường phú quý, như quyền «Bía trung hàn thám hiểm» làm cho người viết ra nó được các nhà đương cuộc khen ngợi, cùi lèn làm quan. Những sách ấy chủ yếu nhất là miêu tả cái tình thần của những tay anh hùng hào kiệt để hì sinh và việc thực dân thám hiểm, và những việc khó khăn, gian nan của sự nghiệp người văn minh (?) gấp gò & các đợt thực dân dễ man, lợi dụng tinh lý hào ký của quân chánh để đạt mục đích thực dân.

Văn học thực dân chưa rõ, mèo ấy dứt nước người ta, người ta không ngồi yên dù cho mình Mỹ, tất phải dùng đến binh lực, nên có thứ văn học chiến tranh làm cho người ta say mê việc chém giết nhau, quên cả nhon loại.

Điều vui là quốc lí Lím cho nước Ý-dại-lợi trả nên to lớn trên thế giới là những cái khêu hiếu làm

— Ủ, anh mời xuống hả? thiêng trá lót một cách vui vẻ và nói tiếp: — Kìa anh xem, bọn mướn quânia không biết là phép gì cả, cùi tôi phá rã luôn. Anh hứa này mức bao nhiêu?

— Băm quan lòn 20 litres. Thiêng ghi số và truyền mức rượu cho cậu kia về ngay.

Mấy người kia lại đứng giây nói: Cậu kia tôi sau mà được mức trước, còn chúng tôi đợi đã mỏi chán, quan thương cho chó!

— Bây giờ chúng bay mới biết tau là quan, thời hàn giờ, chiều sét tối!

— Tôi đứng ngoài nghe giảng bài học Ý, có hiểu được chút ít. Bọn kia vừa ra thì tôi bước vào:

— Băm quan lòn.

— Việc gì, hét giờ!

— Băm quan lòn, chiều nay con xoài ghe, nhớ quan lòn làm phước ghi số cho.

Quan voi và cầm voi viết ngay! Đây cái tiếng châm quan lòn có lợi là vậy đó, nhưng đó là chuyện năm xưa, chờ ngày nay lại cần có cái gì đi kèm với tiếng «quan lòn», chờ không chỉ tiếng quan lòn xuống đất nhảm tai rồi!

Trên kia

AI TÌNH KHÙNG HOÀNG

Trận kinh tế khủng hoảng ghép gom từ năm 1930 lại đây kéo theo không biết bao nhiêu những mòn khủng hoảng khác: khủng hoảng về chính trị, khủng hoảng về tư tưởng, khủng hoảng về đạo đức, khủng hoảng cả về ái tình.

Trong các cái khủng hoảng ấy, có cái khủng hoảng ái tình diễn ra lầm lũi kinh đáng ghê mà chưa ai bàn đến. Không phải khủng hoảng và ái tình không có hại, mà người ta không nói đến; chỉ vì không thành kiến cổ hủ, những đạo đức phong kiến không để cho người ta nói một cách tự do đó thôi.

Ái tình khủng hoảng i cái tên ấy có hơi mồi, nhưng cũng cói là cái tên mới, chờ thay trạng của xã hội đã già nên mới khủng hoảng ấy thường thấy luôn.

Nhưng cậu quá 25, 26, 30 tuổi mà chưa vợ, những cô gái 22, 23, 25 tuổi mà chưa chồng, những cặp vợ chồng yêu nhau đã sinh con cái rồi đã bỏ nhau, những lời hứa lời giao, cùi vặt, dán dán mà giữa đường bộ phán. Nhưng «ca» ấy chan chan mấy năm nay, không phải ái tình khủng hoảng là gì đó?

Ái tình khủng hoảng, trước cặp mắt cùi thi bùi chưng qua là một hiện tượng không ăn theo gì, không quan hệ mấy. Nhưng dưới con mắt của nhà khoa học, xã hội học, nó là một cái hiện tượng nguy hiểm, một hiện tượng có hại. Là vì nó ảnh hưởng một cách trực tiếp và mạnh bạo đến tinh thần của mỗi người.

Nhưng nhà bác sĩ y học đều đồng thuận nhận rằng một người trai hoặc một người gái quá tuổi, động tĩnh mà không thành vợ chồng thì sinh ra nhiều bệnh về thần kinh, như hysteric, buôn rêu, có khi dám ra diễn cung đùa là khác. Bó là tôi chưa kể những bệnh khác còn nhiều.

Những bệnh do ái tình khủng hoảng gây ra có thể rất hại cho xã hội.

Cá nhân là một phần tử của xã hội, hoạt động giữa xã hội. Tình thần của cá nhân bị khủng hoảng, tất nhiên xã hội cũng chịu ảnh hưởng. Nhưng có chi cùi của thô lỗ, những trung yêm thế quá kích của các bạn thanh niên, vẫn có có khác, và do ái tình khủng hoảng gây ra ảnh hưởng không tốt ấy không phải là phản nhỏ,

Ái tình là một trong những động lực của tinh thần. Một dân tộc được ái tình đầy đủ, dân tộc ấy vui vẻ, trẻ trai luôn.

Nếu các bạn có đọc qua sách của bác sĩ Freud (người Đức) các bạn sẽ thấy ái tình có một cái mảnh lực không gì bằng, và ái tình quan trọng là nguồn gốc của một công lực vô cùng lớn.

Chúng ta thường có cái quan niệm tưởng lầm rằng đã bậc anh hùng là col rô ái tình, cho ái tình là

hạnh và không cần thiết. Lầm to ! Không có bậc anh hùng nào xem ái tình là hạnh và không cần thiết; trái lại, những người có tên tuổi trên lịch sử, đã từng hoạt động, phần nhiều đều có vong số.

Karl-Marx thấy rõ câu chủ nghĩa xã hội cũng phải công nhận rằng: «sự giao thiệp giữa người dân bà và người dân ông là nhân đạo và cần kip hơn tất cả sự giao thiệp khác» (1). Hiện triết không cầm ái tình, chỉ tại người làm dụng thành sao.

Đó đây là phải đợi một câu hỏi: «Ái tình khủng hoảng rất có hại, vậy làm thế nào mà giải quyết?»

Bối rối câu hỏi này các nhà bác sĩ từ sún xưởng ra thuyết hòn non cuống bách, bỏ bê chỗ mài đâm v.v. Nhưng xét kỹ ra chỉ là những phương pháp tạm thời và rất khó thực hiện.

Troong thời kỳ kinh tế khủng hoảng này, làm việc cho sự sống một người, đó là việc khó lắm rồi, gần như thêm một người nữa và hơn nữa cả một gia đình thì làm sao gần nổi? Cái luật cuống bách hòn non, rất khó thực hành, và như có thực hành cũng chẳng lợi mấy.

Bỏ bê chỗ mài đâm cũng không phải không hại, nếu xã hội không chịu tìm phương bài trừ tận gốc những bệnh phong tình.

Theo các nhà bác sĩ và sản nước Đức thì giải quyết vấn đề ái tình khủng hoảng không phải là nhiệm vụ của xã hội tư bản này, vì theo theo họ, xã hội tư bản ngày nay đã hư hỏng nhiều rồi, cũng như cái nhà dãy rãnh nát cả, không thể nào may và chỗ này, mai chóng chỗ sơ mai duy trì cho hoàn toàn.

Theo họ, chỉ có một cái xã hội khác hơn, một cái xã hội xã-hội (oue société socialiste) mới giải quyết được vấn đề này.

Đã-Nhân

1) La relation entre l'homme et la femme est la relation la plus humaine et la plus nécessaire de toutes les relations. (de Karl-Marx dans Capitalisme et sexualité).

NHÀ THƯƠNG TỤ
NGUYỄN-TĂNG-CHUẨN
Y SĨ tốt nghiệp tại Đông - Pháp
Cao-Dâng. Nhà & trước mặt nhà
e bảng Chợ-Cầu
QUINZON

Người bệnh hoặc đến khám bệnh xin đơn mua thuốc, hoặc hàng ngày đến chữa, hoặc nằm lại bệnh viện. Có phòng ngừa nào sạch sẽ để cho các bác sĩ nằm nơi, để cho bệnh nhân không điều trị.

Gió khâm bệnh | sang: 8 đến 11h30
chiều: 12 đến 14h

Cháu nay, ngày 8, ngồi dưới cửa khai cửa múa mồi đón bà khâm bệnh thi giờ nào cũng được.

CUỘC XÔ SÓ ĐÔNG - PHÁP

Ký phát hành thứ nhất

XÔ NGÀY 11 THÁNG BÁY TẤY NĂM 1938

800.000 v, mỗi vé giá một đồng (1)
80 phần trăm chia cho các số trúng theo hìn kê sau đây :
1 số trúng được 100.000
1 40.000
2 20.000
3 2.000
10 1.000
50 400
200 80
800 40
8.000 20

Các công sở mà thường công chúng nồng vang lại như sở Kho Bạc, Thương Chánh, Giấy Thép, văn ván... và các viên chức, hào hùng, nhà thương mại cũng ít nhiều người khán đều có hàn và số. Ma trận biết tên những người nào có hàn, thì dân múa mồi khâm bệnh thi giờ nào cũng được.

NÊN CHỖ TÍ

Hẹn thời hàn và, khắp trên cả Trung-kỳ, thi nơi trước, chỗ sau, nhưng chiều ngày mồng 7 tháng 7 tuy năm 1938 là thi thi: duy chí ở Kinh đô và các tỉnh lỵ, thi các sở Kho Bạc, cùi hàn cho tên & giờ ruồi chiều ngày mồng 7 tháng 7 ấy, khát định không tên dài.

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HÓ — RẤT THẦN HIỆU



Nhà thuốc PHAM-DOAN-DIEM Tourane

Nam người dùng 2 xu

Thuốc Dò-mát hiệu chử NHƯỚT: nhà thuốc hò THANH-PHONG phát hành ở Tam-ký Giá thuốc 1 bao là 2 xu đồng được bán người: 13 bao 0\$20
150 bao 2\$00
400 bao 4\$00
1000 bao 8\$00

Tôi mua thuốc gói cho: Monsieur BẮNG-THỰC

Nhà thuốc PHAM-DOAN-DIEM Tourane

UNE BONNE NOUVELLE pour les AUTOMOBILISTES

LA Cie FRANCO ASIATIQUE DES PÉTROLES
met en vente pour les automobiles

AEROSHELL
l'huile qui était réservée jusqu'ici à l'Aviation

CETTE HUILE DE QUALITÉ TOUT A FAIT SUPÉRIEURE EST UTILISÉE DEPUIS DIX ANS PAR LES PLUS GRANDES LIGNES DE NAVIGATION AERIENNE DANS LE MONDE.

Votre courrier avion vous parvient chaque semaine **AEROSHELL**
par AIR FRANCE sans retard grâce à :

AEROSHELL
vous permettra de vidanger votre moteur
au bout de **3000 Kilomètres.**

AEROSHELL

HUILE DE QUALITÉ POUR AVIONS

HUILE DE LUXE POUR AUTOMOBILES

TIẾNG CUỒI GÂY RA TRẬN GIẶC TO

(Chuyện dời Xuân-thu) 雜 婦 笑 客⁽¹⁾

« Một cuối nghiên thành, hai cuối nghiên nước » cùng « ngàn vàng mua tiếng cười » (一笑傾人城, 百金買一笑) nghe những câu đó lưu truyền xưa nay, ai cũng tưởng tượng tiếng cười của dân bá đông ghê gớm là dường nào ! song đó là nết chung về những vị đã vương soy mê sáo đep, bỏ phô việc nước đất mang cái họa nước mất nhà tan, nhà làm trại trug nguyên họa-cản mà quí lợi cho tiếng cười phuông dai nhán như Ba-Tỷ đối Châu, Tát-Thi nước Ngà, Quí-Phi đối Đường v.v. chờ thực ra không phải chính bần thân tiếng cười đó gây ra mỗi họa lòn kia.

Bản câu chuyện kỵ giã sẽ thuở dưới đây, rõ là « tiếng cười gây ra trận giặc » sự tích ghi trên lịch sử rành rành, ấy là chuyện « Duy phu iêu khinh » 悲風笑, ở đời Xuân-thu.

Người ta hay nói nước Mỹ có nhiều chuyện ngông, ở phương đông où đời Xuân-thu cũng iêu chuyện ngông, mà chuyện « trận cười gây cười » lại là một chuyện trên lịch sử đồng tây xưa nay ít có, đáng cho là câu chuyện là có một khóng hai. Không chỉ thế thôi, chuyện này lại là chuyện quan hệ với ngoại giao, và quốc tế giữa mấy nước mà gây ra trận giặc, xoay xula đến quốc quan bị lùi, nước nhà đến mất, mới là cảng lá hoa nứa !

Xin kỵ câu chuyện :

Nước Tà là một nước lớn ở đời Xuân-thu, sau vua Khoanh-Công cầm bá quyền, mấy vua nối nhau cũng còn giữ cơ nghiệp một nước trọng thể, các nước chư-hầu giao hảo, thường có sứ thần qua lại, tổ linh thần thiện, như lối hàng giao ngày nay, nhân thế mà có một kỵ không hẹn mà gặp, có cả sứ thần ở nước Tân, Lỗ, Tào, Vệ đang thời sang nước Tà, và triều vua Khoanh-Công.

Ở đời nua minh ngày nay, các nước trên hoàn cầu giao thông với nhau, những tuy đường cái chèo

công sứ lanh-sy, hag là nhà ngoại giao đi ra nước ngoài, không chỉ chọn những tay rảnh nghè giao tiếp, mà tài đối phó mồi việt, mà cho dân dụng mao hình thè con người, cùng đó ăn mặc là nghệ bờ ngoài cũng cần phải trang hoàng không để hổ chát gì làm trù cười cho nước ngoài, nghĩa là vội chắt bít điện cùng linh thần bờ trong da lág làm quan trọng.

Ở đời Xuân-thu, những tay sứ thần di triều sinh nước ngoài, vẫn cũng chọn quan Đại thần có danh vọng trong nước, lịch thiệp đương ngoại giao, rành nghè chuyện đối như thế ; song có lẽ đối ấy không chủ trọng về hình thức bờ ngoái cho lâm, nên cót người có tài có danh vọng là được, mà về hình mạo con người, như dung mạo xấu xí hoặc có tài riêng bờ ngoái, không lẳng lèn đều cần, vì thế mà gây ra trận cười đó có nay :

Nha trên đã nói, sứ thần ở nước đồng thời với nước Tà, mà là một đèn hay là nói « linh cờ » thì đúng hơn : 4 vị sứ thần đó mỗi người đều có một cái lật, cái lật khé coi mà big ra trước mặt mỗi người :

1) Khitch-Khắc đại phu nước Tân, vây-cá một con mồi.

2) Quí-tôn-hanh - Phò đại phu nước Lỗ, thi đấu với không có một cái lật.

3) Tân-luong-Pan đại phu nước Tào, Vệ đại một chun, đì không khéng chun cao chun thấp.

4) Công-lử-Thà đại phu nước Tà, có bệnh khóm, đì khom cái đầu ngõ xoảng đất.

4 người bá kỵ mà gặp nhau rồi công quan, cùng chuyện vắn hanh, thuật công việc và bẩn gáy sáu của mình. Doan, cũng như vào triều vua Khoanh-Công nước Tà, trình quát thư, lỗ mũi tu hão, lỗ g bang

giao thân thiện ; vua vẫn tiếp đón từ tết như các lè triều sinh khác, báu áy không xùy ra việt gi.

Khi vua Khoanh-Công tiếp kiễn các vị sứ thần tại ngoại triều, vua rài gáy khai độ một vi quát vương đối vúi khách sứ, theo cách trong tết. Nhưng lúc vua tiếp kiễn xong vè cung, nhó lại dung mạo hình tượng 4 vị sứ thần để không sao ngần được cái nụ cười, cười vùi sự ngần nhiên làm sao 4 vị sứ thần đồng thời lôi sinh nước mình mà cả bốn người đều có cái lật riêng, tương vần hận nhau uyên, mởi t' vùi-thần áy vào án hận, đường ải vào hậu-uyên ải ngang dưới tên Tân-đài. Khi áy me đứng trên Tân-đài, truong mán che ra ngoái, me đứng trong mán mà xem ra thì thấy được tò lưởng chó gi.

Tiến-Thái phu-nhân bàng lòng, và trên tên Tân-đài sửa soạn truong mán hân hoan.

Tiếng cười bùng ra

Theo thông lệ, phàm sứ-thần nước khác di triều sinh đến nước mình thi xe ngựa hầu hạ, trong lúc sứ-thần còn ở ngự, nước sở tại phải cang cấp cả. Vua Khoanh-Công muốn nhàn nháp mua vui cho me, bèn bắt chọn mấy tên kèo xe cho 4 vị sứ-thần kia, mởi tên nào có cái lật riêng như vị sứ-thần áy, nghĩa là: tên có lật con mồi(đè xe cho vị sứ thần có lật mồi, tên sói đầu(đè xe cho vị sứ sói đầu, tên đì cá xèng và tên khóm thi đày xe cho vị sứ cá xèng và khóm v.v.

Theo lề phép đối áy, « đèn bá không dự việt ngoái », đèn là me vua cũng thế, không phải như lối nam nữ giao lối áy nay, nên Tân-Thái phu-nhân hỏi thế, tức là có g nghệ ngặt, chí lỗ g muôn riêng của

mình mà không được vua con một cách quá quyết ; như vua Khoanh-Công nói t' không nên thi thoái, khôi sanh ra chuyện gi.

Cái này, vua vì lòng thảo vùi mẹ, chia theo lòng mẹ, bèn tinh một cách cho mẹ mình được thay rõ hình tượng 4 vị sứ-thần kia, vua thua :

Thưa mẹ, theo lệ thường, sứ-thần đến nước mình, sau tiếp công-việc rồi có lẽ đối лиц riêng, mẹ có g mabin trong thay mắng vị sứ-thần áy, đì ngay mal công yền xong, con đại лиц riêng trong vần hận uyên, mởi t' vùi-thần áy vào án hận, đường ải vào hậu-uyên ải ngang dưới tên Tân-đài. Khi áy me đứng trên Tân-đài, truong mán có hình dạng kỵ khói kia, cười rõ lèn, bọn cung nhân thi nết elong không nín được, đèn cười o ra cùi, thành ra trận cười to, lợt vào tai các vị sứ-thần, các ngái lịp nháu phải kè g sinh nghi. Lúc vào áu yên, chỉ da uông qua loa rồi cáo từ... cùng ra công quán.

Chuyện nhỏ sanh to

Khi đì xe vào cung da liếc, mà có mắng tên đày xe có hình dạng giống mình, mắng vị sứ-thần còn cho là viếc ngái nhiều, không lèu lèm chát nào ; nhưng khi di ngang qua dưới tên Tân-đài mà nghe đèn bá cười rõ trên đèn, thi các ngái lèg lèm ngạc nhiên mà trong g đám lèg, không bô qua được. Khi đì công quán, cố công đì hối cho ra, mới biết lèg đèn bá cười trên đèn kia là me vua Khoanh-Công, Tân-Thái phu-nhân !

Biết rõ nguyên áy trận cười áy, sứ-thần nước Lỗ, nước Vệ, và nước Tào đều tết mết với Khitch-Khắc, sứ-thần nước Tân (trong 4 nước áy, nước Tân là nước mạnh, có thể lèg cùi 3 nước kia nhô) :

« Chẳng ta lèg ta cách sứ thần tết triều sinh mà vua nước Tà đem chúng ta làm trù đèn, tung lèn cười cho đèn đèn hể, rõ là một đèn vòi áo lè, g ngái nghĩ sao ?

— Nước, vua chẳng ta vi hão g sai

nước, khách chủ đối ái nhau phải kính trọng mới gọi là lè, không phải việc đèn chơi, se sinh đèn không tết... »

Phải chí vua nghe lời can áy đã yên chyện, nhưng vua đã chia lòng mẹ nên không nghe lời Qab-cá.

Sắp đặt đèn vào đây, đèn khi đì vùi sứ-thần ngồi xe vào áu yên đàm tiếc, khi đì ngang dưới tên Tân-đài, Tân-Thái phu-nhân đứng trong mán trên đèn, dám thấy lớp tảng

có hình dạng kỵ khói kia, cười rõ lèn, bọn cung nhân thi nết elong không nín được, đèn cười o ra cùi, thành ra trận cười to, lợt vào tai các vị sứ-thần, các ngái lịp nháu phải kè g sinh nghi. Lúc vào áu yên, chỉ da uông qua loa rồi cáo từ... cùng ra công quán.

Chuyện nhỏ sanh to

Khi đì xe vào cung da liếc, mà có mắng tên đày xe có hình dạng giống mình, mắng vị sứ-thần còn cho là viếc ngái nhiều, không lèu lèm chát nào ; nhưng khi di ngang qua dưới tên Tân-đài mà nghe đèn bá cười rõ trên đèn, thi các ngái lèg lèm ngạc

nhiên mà trong g đám lèg, không bô qua được. Khi đì công quán, cố công

đì hối cho ra, mới biết lèg đèn bá cười trên đèn kia là me vua Khoanh-Công, Tân-Thái phu-nhân !

Biết rõ nguyên áy trận cười áy, sứ-thần nước Lỗ, nước Vệ, và nước

Tào đều tết mết với Khitch-Khắc, sứ-thần nước Tân (trong 4 nước áy,

nước Tân là nước mạnh, có thể lèg

cùi 3 nước kia nhô) :

« Chẳng ta lèg ta cách sứ thần

tết triều sinh mà vua nước Tà đem

chúng ta làm trù đèn, tung lèn

cười cho đèn đèn hể, rõ là một đèn

vòi áo lè, g ngái nghĩ sao ?

— Nước, vua chẳng ta vi hão g sai

chúng ta làm triều sinh mà mang cái

nhạc to như vây, không rña đèn nhục áy không phải là người, mà cũng không còn là quốc khố nữa. Khitch-Khắc trả lời.

Ba vị đại phu Lỗ, Tào, Vệ đồng thanh nói: « Ngài mà cùi binh đánh nước Tà, 3 chàng tôi vùi tết với quả quân chúng tôi, xin kéo cả nước cùng giúp sức với ngài. Doan, cùi 4 vị sứ thần cùi đánh nước Tà, nếu ai không hết sức giúp nhau thì bị quí thân giết ngay.

Trong đêm áy 4 vị sứ thần ngầm ngâm thương lượng với nhau, sáng ngày lên xe al vù nước áy, không thành cùi tết với vua nước Tà.

Nghe tin mấy vị sứ thần không tết mà vùi, Qab-cá (can vua Khoanh-Công bả qua) than rằng:

— Ngay to lèn nước ta sẽ đán / Khởi binh đánh Tà trả thù trận cười

Như trên đã nói, trong 4 nước có sứ thần bị trận cười mà lèg làm nhục áy, nước Tân là mạnh hơn cả. Khitch-Khắc vùi nước lại được làm Trung-quân Nguyễn-soái, ngay đán cùi bùi với Tân-hàu đánh Tà,

lại không với Khitch-Khắc thắc đực sự đánh Tà sẽ rña nhẹ. Khitch-Khắc xin Tân-Hàu cùi 800 cùi xe

(đè áy dùng binh bàng xe) sang đán Tà.

Lúc mới giao chiến, quân Tà glo vua Khoanh-Công thân hành ch hung, quân Tân chết nhiều, Nguyễn-soái Khitch-Khắc cũng bị 2 mài tên vào tay, Giả-trưởng lè ngay xe cho Nguyễn-soái, nhảy lên thay Khitch-Khắc cùi trống phái cùi đánh hầm quân Tà, quân Tà không địch nổi, Bém-Khagli, Tà mài Tân bắt quân trung đuổi riết, vùi vua Khoanh-Công nỗi hòn núi Ba-bát-chú !

(Còn nữa)

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

